

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

Câu 1. Hiện nay dân số nước ta đang chuyển sang giai đoạn có tỉ suất sinh:

- A. Tương đối thấp
- B. Trung bình
- C. Cao
- D. Rất cao

Câu 2. Sự gia tăng dân số nước ta hiện nay không có đặc điểm:

- A. Tỉ lệ sinh tương đối thấp và đang giảm chậm
- B. Tỉ lệ gia tăng tự nhiên của dân số khác nhau giữa các vùng.
- C. Mỗi năm dân số nước ta tăng lên khoảng một triệu người.
- D. Tỉ lệ gia tăng tự nhiên ở đồng bằng cao hơn ở miền núi và nông thôn.

Câu 3. Hiện tượng bùng nổ dân số ở nước ta chấm dứt trong khoảng thời gian nào?

- A. Những năm cuối thế kỉ XIX.
- B. Những năm cuối thế kỉ XX.
- C. Những năm đầu thế kỉ XIX.
- D. Những năm đầu thế kỉ XX.

Câu 4. Dân số thành thị tăng nhanh, không phải vì:

- A. Gia tăng tự nhiên cao
- B. Do di dân vào thành thị
- C. Do tăng tỉ trọng khu vực dịch vụ
- D. Nhiều đô thị mới hình thành

Câu 5. Nước ta có cơ cấu dân số:

- A. Cơ cấu dân số trẻ.
- B. Cơ cấu dân số già.
- C. Cơ cấu dân số ổn định.
- D. Cơ cấu dân số phát triển.

Câu 6. Dân số ở nhóm tuổi từ 0 - 14 tuổi đặt ra những vấn đề cấp bách nào?

- A. Xây dựng các nhà dưỡng lão, các khu dân trí.
- B. Văn hóa, y tế, giáo dục và giải quyết việc làm trong tương lai.
- C. Giải quyết việc làm, vấn đề xã hội, an ninh.
- D. Các vấn đề trật tự an ninh và các vấn đề văn hóa, giáo dục.

Câu 7. Dân số đông và tăng nhanh gây ra những hậu quả xấu đối với:

- A. Sự phát triển kinh tế, chất lượng cuộc sống.
- B. Môi Trường, chất lượng cuộc sống.
- C. Chất lượng cuộc sống và các vấn đề khác.
- D. Sự phát triển kinh tế, chất lượng cuộc sống; tài nguyên môi trường.

Câu 8. Để giảm bớt tỉ lệ gia tăng tự nhiên dân số biện pháp phải thực hiện chủ yếu là:

- A. Thực hiện tốt công tác kế hoạch hóa gia đình.
- B. Nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề dân số.
- C. Phân bố lại dân cư giữa các vùng.
- D. Nâng cao chất lượng cuộc sống.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

Câu 9. Cho bảng số liệu sau. Tỷ lệ dân số phụ thuộc của năm 1999 và 2009 lần lượt là:
SỰ BIẾN ĐỔI CƠ CẤU DÂN SỐ THEO NHÓM TUỔI CỦA NƯỚC TA
NĂM 1999 VÀ NĂM 2009

(Đơn vị: %)

Độ tuổi	Năm 1999	Năm 2009
Từ 0 đến 14 tuổi	33,5	25
Từ 15 đến 59 tuổi	58,4	66
Trên 60 tuổi	8,1	9

- A. 91,9 và 91,0
- B. 66,5 và 75
- C. 41,6 và 34
- D. 34 và 41,6

Câu 10. Cho bảng số liệu sau. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên của nước ta có xu hướng:
TỈ SUẤT SINH, TỈ SUẤT TỬ CỦA NƯỚC TA NĂM 1979 VÀ NĂM 2016

Năm	Tỉ suất sinh (‰)	Tỉ suất tử (‰)
1979	32,5	19,9
1999	7,2	5,6
2005	18,6	5,3
2010	17,1	6,8
2016	16,0	6,8

- A. Ngày càng giảm, đang ở mức thấp.
- B. Ngày càng giảm, đang ở mức cao.
- C. Ngày càng tăng, đang ở mức thấp.
- D. Ngày càng tăng, đang ở mức cao.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÝ

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI 2: DÂN SỐ VÀ GIA TĂNG DÂN SỐ

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	A	Câu 6	B
Câu 2	D	Câu 7	D
Câu 3	D	Câu 8	A
Câu 4	A	Câu 9	B
Câu 5	A	Câu 10	B